

Chuyên đề 6

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN
**BẢO VỆ TRẺ EM DÀNH CHO CHA MẸ
VÀ NGƯỜI CHĂM SÓC**



Chuyên đề 6

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN
**BẢO VỆ TRẺ EM DÀNH CHO CHA MẸ
VÀ NGƯỜI CHĂM SÓC**

Chịu trách nhiệm nội dung
Văn phòng đại diện ChildFund Australia tại Việt Nam

Biên soạn

Hà Thị Thư

(Trưởng nhóm biên soạn; chịu trách nhiệm tổng thể)

Nguyễn Kim Loan

Hà Thị Minh Chính

Nguyễn Ngọc Tùng

Biên tập bản thảo

Lê Ngọc Bảo

Bùi Xuân Hoà

Trần Văn Tú

Thiết kế mỹ thuật & In ấn

Công ty Cổ phần Công nghệ Truyền thông Hoàng Minh

Bản quyền hình ảnh

ChildFund Việt Nam; freepik.com

Văn phòng Đại diện ChildFund Australia tại Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, Hà Nội

Tel: (+84 24) 3944 6449 | Email: info@childfund.org.vn

Website: www.childfund.org.vn

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG BỘ TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC CHO CÁN BỘ HỆ THỐNG BẢO VỆ TRẺ EM CẤP HUYỆN VÀ XÃ

Giới thiệu

Dự án Bảo vệ trẻ em của ChildFund, sau nhiều năm thực hành và rút kinh nghiệm, đã hợp tác với tổ chức Hagar International và một số chuyên gia công tác xã hội đầu ngành xây dựng thành công Bộ tài liệu bồi dưỡng năng lực dành cho cán bộ trong hệ thống bảo vệ trẻ em cấp huyện và xã. Bộ tài liệu này là công cụ thiết yếu để nâng cao kiến thức, kỹ năng và nghiệp vụ cho cán bộ, góp phần đảm bảo trẻ em được bảo vệ và phát triển toàn diện.

Nội dung bộ tài liệu

Bộ tài liệu được chia thành hai phần chính:

Phần 1: Tài liệu tập huấn

- ▶ **Chuyên đề 1:** Tổng quan về bảo vệ trẻ em và công tác xã hội với trẻ em
- ▶ **Chuyên đề 2:** Quản lý trường hợp trong bảo vệ trẻ em cấp xã
- ▶ **Chuyên đề 3:** Tham vấn và hỗ trợ tâm lý ban đầu cho nạn nhân và gia đình
- ▶ **Chuyên đề 4:** Hướng dẫn các bước trong công tác kiểm huấn

Phần 2: Cẩm nang thực hành công tác xã hội trong bảo vệ trẻ em

- ▶ **Chuyên đề 5:** Hướng dẫn công tác BVTE tại trường học
- ▶ **Chuyên đề 6:** Hướng dẫn BVTE cho cha mẹ và người chăm sóc
- ▶ **Chuyên đề 7:** Hướng dẫn BVTE cho học sinh

- ▶ **Chuyên đề 8:** Hướng dẫn hợp giao ban công tác BVTE
- ▶ **Chuyên đề 9:** Thực hành quản lý trường hợp cho cán bộ BVTE cấp cơ sở
- ▶ **Chuyên đề 10:** Hướng dẫn sử dụng Phần mềm quản lý trường hợp và học tập trực tuyến.

Hướng dẫn sử dụng

Bộ tài liệu được thiết kế để sử dụng linh hoạt, phù hợp với nhu cầu và điều kiện cụ thể của từng địa phương. Các chuyên đề trong bộ tài liệu có thể được sử dụng riêng lẻ hoặc kết hợp với nhau để tạo thành chương trình tập huấn hoặc hoạt động bồi dưỡng năng lực toàn diện.

Để sử dụng hiệu quả bộ tài liệu, người dùng cần lưu ý những điểm sau:

- ▶ Xác định rõ mục tiêu và đối tượng tham gia tập huấn hoặc bồi dưỡng năng lực.
- ▶ Lựa chọn các chuyên đề phù hợp với mục tiêu và đối tượng tham gia.
- ▶ Chuẩn bị đầy đủ tài liệu và phương tiện giảng dạy.
- ▶ Tổ chức tập huấn hoặc bồi dưỡng năng lực theo phương pháp khoa học, sáng tạo và hiệu quả.
- ▶ Đánh giá kết quả tập huấn hoặc bồi dưỡng năng lực và rút kinh nghiệm để hoàn thiện cho các hoạt động tiếp theo.

Kết luận

Bộ tài liệu bồi dưỡng năng lực cho cán bộ hệ thống bảo vệ trẻ em cấp huyện và xã là công cụ hữu ích để nâng cao chất lượng công tác bảo vệ trẻ em. ChildFund hy vọng rằng bộ tài liệu này sẽ góp phần tạo dựng môi trường an toàn, lành mạnh và phát triển toàn diện cho trẻ em Việt Nam.

Từ viết tắt

BVTE	Bảo vệ trẻ em
CTXH	Công tác xã hội
HCĐB	Hoàn cảnh đặc biệt
LĐTBXH	Lao động, Thương binh và Xã hội
QLTH	Quản lý trường hợp
UBND	Ủy ban nhân dân

Mục lục

A. MỤC TIÊU BỒI DƯỠNG	11
B. NỘI DUNG	13
1. Khái quát chung về bảo vệ trẻ em của cha mẹ và người chăm sóc.....	12
1.1. Khái niệm bảo vệ trẻ em	12
1.2. Nhiệm vụ của cha mẹ và người chăm sóc trong bảo vệ trẻ em.....	12
2. Các nguy cơ, dấu hiệu bất lợi mà cha mẹ và người chăm sóc cần nhận diện	13
2.1. Bạo lực thân thể (thể chất).....	14
2.2. Bạo lực tinh thần	16
2.3. Xâm hại tình dục trẻ em	18
2.4. Bóc lột trẻ em	21
3. Những đặc điểm tâm lý của trẻ em cha mẹ trẻ cần lưu ý	23
4. Một số nguyên tắc của giáo dục kỷ luật tích cực với trẻ em... 	31
5. Tìm kiếm dịch vụ bảo vệ trẻ em và cách ứng phó.....	32

A

**MỤC TIÊU
BỒI DƯỠNG**

Chuyên đề được xây dựng nhằm trang bị cho người học các kiến thức về công tác bảo vệ trẻ em dành cho cha mẹ và người chăm sóc.



Về kiến thức

Nhận diện được khái niệm bảo vệ trẻ em, nhiệm vụ của cha mẹ và người chăm sóc; nhận diện được các dấu hiệu bị xâm hại về thể chất, tinh thần, tình dục, xao nhãng... của trẻ khi trẻ bị xâm hại, nhận diện đặc điểm tâm lý, nhu cầu hành vi nên hay không nên làm với trẻ; biết xử lý sơ bộ trước tình huống trẻ bị xâm hại.



Về kỹ năng

Có khả năng vận dụng linh hoạt các kỹ năng, nguyên tắc vào các tình huống cụ thể.



Về thái độ

Nghiêm túc, trách nhiệm, thấu hiểu, tôn trọng và cương quyết trong bảo vệ trẻ em.

B

NỘI DUNG



1 Khái quát chung về bảo vệ trẻ em của cha mẹ và người chăm sóc

1.1. Khái niệm bảo vệ trẻ em

Việc bảo vệ trẻ em phải tuân thủ các quy định của pháp luật, quy trình, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, trẻ em được ưu tiên bảo vệ tại gia đình, gia đình nhận chăm sóc thay thế đều vì lợi ích tốt nhất của trẻ em, phòng ngừa, ngăn chặn nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em; kịp thời can thiệp, giải quyết để giảm thiểu hậu quả; tích cực hỗ trợ để phục hồi, tái hòa nhập cộng đồng.

Như vậy, *bảo vệ trẻ em là việc thực hiện các biện pháp phù hợp để bảo đảm trẻ em được sống an toàn, lành mạnh; phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm hại trẻ em; trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.*

1.2. Nhiệm vụ của cha mẹ và người chăm sóc trong bảo vệ trẻ em

Luật Trẻ em năm 2016 đã dành 7 điều qui định rõ trách nhiệm của cha, mẹ và người chăm sóc đối với trẻ em (Chương VI, mục 2, điều 96 đến 102). Cha mẹ, người chăm sóc và thầy cô giáo cần đọc hiểu và thực hiện đúng theo qui định này. Các nhiệm vụ có thể tóm tắt như sau:

- Bảo đảm cho trẻ em được sống với cha, mẹ;
- Khai sinh cho trẻ em;
- Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em;
- Bảo đảm quyền học tập, phát triển năng khiếu, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch của trẻ em;
- Bảo vệ tính mạng, thân thể, nhân phẩm, danh dự, bí mật đời sống riêng tư của trẻ em;

- Bảo đảm quyền dân sự của trẻ em;
- Quản lý trẻ em và giáo dục để trẻ em thực hiện được quyền và bổn phận của trẻ em.



Các nguy cơ, dấu hiệu bất lợi mà cha mẹ và người chăm sóc cần nhận diện

Khi cha mẹ có con học ở trường PTDTBT và trường có học sinh bán trú thì việc cần tăng cường liên hệ, quan sát, trò chuyện với con là rất cần thiết để lắng nghe tâm tư, suy nghĩ và mong muốn của con, bên cạnh đó để nhận diện con của mình có được khỏe mạnh, tinh thần tốt hay không. Vì vậy việc quan sát để nhận diện những bất thường sớm ở con hoặc bạn bè cùng lứa với con là rất cần thiết để phối hợp cùng nhà trường hỗ trợ các con kịp thời.

Sau đây là một số dấu hiệu về thể chất tinh thần ở trẻ em mà cha mẹ cần chú ý

Các hành vi xâm hại trẻ em bao gồm: xâm hại tình dục, bóc lột tình dục, bạo lực thể chất, tinh thần, bóc lột sức lao động, mua bán, bỏ rơi, bỏ mặc và các hình thức gây tổn hại khác.

Xâm hại trẻ em dưới bất kỳ hình thức nào cũng đều ảnh hưởng đến sự phát triển của trẻ em. Nếu không được can thiệp, hỗ trợ kịp thời, những ảnh hưởng đó có thể trở nên rất nghiêm trọng và để lại những tổn hại nặng nề về thể chất và tinh thần.

Các dấu hiệu nhận biết sau đây giúp người làm công tác BVTE cấp xã và cộng tác viên BVTE (sau đây gọi là cán bộ BVTE ở cơ sở) nhận biết ban đầu các hành vi xâm hại trẻ em để tiến hành các hoạt động báo cáo, đánh giá, hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em.

2.1. Bạo lực thân thể (thể chất)


Hành vi	Dấu hiệu nhận biết trẻ bị bạo lực thân thể	Người có thể có hành vi bạo lực trẻ em
<ul style="list-style-type: none"> - Hành vi dùng vũ lực: đánh đập, đấm, đá, tát, bóp cổ, cào, cấu, cắn, giật tóc, ném (xuống ao, xuống giếng...), đốt, gây sốc điện...  <ul style="list-style-type: none"> - Hành vi sử dụng công cụ, phương tiện: đánh bằng gậy, thước, thắt lưng, cành cây, roi, dũa, chém bằng dao, đập bằng búa, gí dùi nóng vào người... 	<p>* Về thể chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có vết bầm, vết tím, tụ máu, vết xước ở bất cứ bộ phận nào trên cơ thể; - Đi lại, ăn uống, nói năng, vệ sinh cá nhân, học tập... có biểu hiện không bình thường hoặc gặp khó khăn. <p>* Về tinh thần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hung hãn với trẻ khác (bé hơn, yếu hơn mình), với thú vật nuôi; - Sợ sệt khi gặp người lớn (nhìn thấy bố đi làm về thì trốn, mẹ gọi không dám đến gần, đến lớp nhìn thấy thầy cô giáo thì khóc); 	<ul style="list-style-type: none"> - Cha mẹ, người chăm sóc trẻ em sử dụng các hình thức trừng phạt thân thể để dạy dỗ con cái khi trẻ không nghe lời theo quan niệm truyền thống "yêu cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho bùi"; - Thầy cô giáo dùng các biện pháp xử phạt tiêu cực để xử lý học sinh vi phạm kỷ luật, nội quy; - Học sinh bắt nạt nhau... - Người lớn không thể giải thích, hoặc giải thích chưa thỏa đáng về nguyên nhân gây ra những vết thương trên cơ thể trẻ em (Ví dụ: trẻ em bị tụ máu mắt nhưng bố mẹ, cô giáo giải thích là bị cành cây rơi vào; trẻ em đi lại khó khăn, nhưng thầy cô giải thích là do trẻ em mới đá bóng...);

Hành vi	Dấu hiệu nhận biết trẻ bị bạo lực thân thể	Người có thể có hành vi bạo lực trẻ em
<ul style="list-style-type: none"> - Những hành vi khác: bắt đứng trời nắng, dưới mưa, úp mặt vào tường, đứng giữa tổ kiến, dán băng keo vào miệng, bắt trẻ nuốt gia vị cay, chất bẩn, chất độc... 	<ul style="list-style-type: none"> - Lo lắng, sợ hãi, ngác, lấm lét, nhút nhát; - Đột nhiên mặc quần áo dài (che giấu vết thương); - Hay nói về chủ đề bạo lực (nói với em, dọa em, dọa bạn khác); - Ngủ không ngon giấc, giật mình thức giấc giữa đêm, nói mê, nói sảng, lảm nhảm xin lỗi, xin tha tội. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có những hành vi khác thường như dọa nạt trẻ em nếu nói sự thật (nếu nói cho ai biết sẽ bị đánh, cắt lưỡi...); ngăn cản trẻ em giải thích nguyên nhân bị đau; tỏ ra quan tâm, chăm sóc trẻ em hơn mức bình thường (nhằm che giấu lỗi của mình); - Chậm hoặc cố tình không đưa trẻ em đi sơ cứu, cấp cứu tại các cơ sở y tế để che giấu hành vi bạo lực trẻ em; - Giữ trẻ em ở lại (trường, lớp, nhà mình...) không cho về ngay, kéo dài thời gian để xóa dấu vết, thương tích do bị bạo lực; - Đã từng có hành vi bạo lực thân thể trẻ em.



2.2. Bạo lực tinh thần

Hành vi	Dấu hiệu nhận biết trẻ em bị bạo lực tinh thần	Người có hành vi bạo lực tinh thần trẻ em
<p>- Lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm; mắng, chửi, nói trẻ em là đồ ăn hại, ngu, điên, vô tích sự, đồ bỏ đi, vô giáo dục, nói xấu về trẻ với người khác, khiến trẻ xấu hổ, mặc cảm...</p>  <p>- Cô lập, ngăn cản trẻ tham gia những hoạt động phù hợp với độ tuổi; không cho ra ngoài; không cho chơi đồ chơi; không cho trẻ em giao lưu, tiếp xúc, chơi với bạn bè, người thân (bố/ mẹ không cho con tiếp xúc với mẹ/ bố và gia đình bên ngoài/ nội); nhất, không cho trẻ em đi lại tự do;</p>	<p>* Về thể chất, trí tuệ, tinh thần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có dấu hiệu chậm phát triển; - Học tập sa sút, nhận thức chậm chạp, nét mặt lơ đãng. <p>* Về hành vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rối loạn ngôn ngữ; - Xuất hiện hành vi lạ, bất thường: khóc không rõ lý do, la hét, cáu bẳn, hung hãn, bạo lực, thô lỗ đối với người khác, hút thuốc, sử dụng chất kích thích, có những hành vi không phù hợp với lứa tuổi như quá chừng chạc hoặc quá trẻ con, phá hoại, "đá thúng đựng nia"... 	<p>- Bố/mẹ nói xấu mẹ/bố và nhà ngoại/ nhà nội với con, gây chia rẽ, ngăn cản mối quan hệ với người thân...</p> <p>- Thường xuyên la mắng, chửi bới, nói xấu hoặc mắng nhiếc xúc phạm danh dự, nhân phẩm của trẻ em;</p> <p>- Nóng tính, thô lỗ, kém kiểm chế cảm xúc, đồ lỗi, hận thù, hằn học;</p> <p>- Nghiện rượu, ma túy, chất kích thích...</p>

Hành vi	Dấu hiệu nhận biết trẻ em bị bạo lực tinh thần	Người có hành vi bạo lực tinh thần trẻ em
<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên đe dọa trẻ em bằng các hình ảnh, âm thanh, con vật, đồ vật... làm trẻ em sợ hãi, tổn hại về tinh thần; - Hạn chế vệ sinh cá nhân, bắt sống ở nơi có môi trường độc hại, nguy hiểm hoặc các hình thức đối xử tồi tệ khác... - Ép trẻ em nói dối, kích động bạo lực, xúi giục trẻ em thực hiện những hành vi vi phạm pháp luật (trộm cắp, cướp đồ của người khác...); - Buộc trẻ em chứng kiến hành vi bạo lực với người, con vật; - Các hành vi khác: Xua đuổi; không cho trẻ giải thích; ép buộc trẻ em cắt tóc... 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghi ngờ và phòng vệ quá mức; rụt rè, nhút nhát, lảng tránh người có hành vi xâm hại trẻ; - Rối loạn hành vi: nói mê, nói sáng; đái dầm... - Nói dối, chửi tục; - Có ý nghĩ hoặc dọa tự tử. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đã từng xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác, có tiền sử gây rối trật tự công cộng, phạm tội; - Người có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em nhưng không có tình yêu thương đối với trẻ em.

2.3. Xâm hại tình dục trẻ em


Hành vi	Dấu hiệu nhận biết trẻ em bị xâm hại tình dục	Người có khả năng có thể xâm hại tình dục trẻ em
<p>1. Hiếp dâm người dưới 16 tuổi: Dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của nạn nhân hoặc thủ đoạn khác giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi trái với ý muốn của nạn nhân.</p> <p>2. Cưỡng dâm người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi: dùng mọi thủ đoạn khiến người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi đang ở trong tình trạng lệ thuộc mình hoặc trong tình trạng quần bách phải miễn cưỡng giao cấu hoặc miễn cưỡng thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác.</p> <p>3. Giao cấu: có hành vi đưa bộ phận sinh dục của mình vào bộ phận sinh dục của trẻ.</p>	<p>* Về thể chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khó khăn trong việc đi lại, ngồi; - Tụ máu, bầm tím, xước... ở bộ phận sinh dục; - Đi tiểu thường xuyên, bộ phận sinh dục có dấu hiệu viêm nhiễm, có mùi hôi, bị bệnh lây truyền qua đường tình dục; - Có thai (tự nhiên béo lên, tăng cân, béo bụng...). <p>* Về hành vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không muốn thay quần áo (che giấu vết thương, sợ bị lộ); - Xuất hiện hành vi hốt hoảng, lo lắng, nhút nhát, sợ sệt khi gặp người lớn, người thân, quen; 	<ul style="list-style-type: none"> - Trước đó đã từng có hành vi xâm hại tình dục trẻ em; - Tò ra yêu quý, bế ẵm, thân mật với trẻ em một cách khác thường; - Hay đòi ngủ chung, tắm chung, ở chung phòng với trẻ em; - Có biểu hiện ghen tuông khi trẻ em thân mật với người khác;

Hành vi	Dấu hiệu nhận biết trẻ em bị xâm hại tình dục	Người có khả năng có thể xâm hại tình dục trẻ em
<p>5. Dâm ô: người đủ 18 tuổi trở lên có hành vi dâm ô đối với người dưới 16 tuổi không nhằm mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện các hành vi quan hệ tình dục khác.</p>  <ul style="list-style-type: none"> - Sờ mó bộ phận sinh dục trẻ em; - Ép trẻ cầm, nắm, nghịch, xem bộ phận sinh dục của mình; - Ngâm, mút, bú bộ phận sinh dục của trẻ hoặc yêu cầu trẻ làm thế cho mình; - Dùng tay chọc vào bộ phận sinh dục của trẻ em; - Nói tục tĩu về tình dục với trẻ em; 	<ul style="list-style-type: none"> - Không muốn đi học; - Rối loạn ăn uống, giấc ngủ, khóc không rõ lý do; - Hung hãn, bực tức, cáu giận vô cớ, ít chơi với bạn; - Hay thủ dâm (dùng tay nghịch bộ phận sinh dục của mình); - Hay xem, nói chuyện về vấn đề tình dục; <p>Có nhiều hành vi bất thường: rửa tay/ tắm liên tục; có biểu hiện xâm hại tình dục người khác (sờ mó bộ phận sinh dục của em bé...); vẽ tranh ảnh khỏa thân; nói những từ ngữ liên quan đến tình dục mà từ trước không nói;</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có những dấu hiệu rối nhiễu tình dục (hững hờ tình dục, lảng tránh quan hệ tình dục với vợ/chồng của mình...); - Hay vào mạng xem những trang tình dục đen, tình dục trẻ em, tranh ảnh khỏa thân, phim tình dục; - Người nói tục, nói về tình dục, bộ phận sinh dục, nhắn tin có nội dung liên quan đến tình dục cho trẻ em.

Hành vi	Dấu hiệu nhận biết trẻ em bị xâm hại tình dục	Người có khả năng có thể xâm hại tình dục trẻ em
<ul style="list-style-type: none"> - Rủ rê trẻ em xem phim tình dục; - Khóa thân trước mặt trẻ em; - Ép trẻ em cởi quần áo để khóa thân cho mình xem; - Sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm - Lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc trẻ em khóa thân hoặc ăn mặc hở hang để trình diễn khiêu dâm hoặc trực tiếp chứng kiến việc trình diễn khiêu dâm hoặc sản xuất các ấn phẩm khiêu dâm; - Chụp ảnh trẻ em khóa thân để đưa lên mạng; 	<ul style="list-style-type: none"> - Bỏ nhà đi; - Có ý nghĩ hoặc hành động tự làm hại bản thân, thậm chí tự sát (rạch tay, uống thuốc ngủ...); <p>* Dấu hiệu khác: quần lót có dấu hiệu lạ (vết máu, tinh dịch...), quần áo bị rách không rõ lý do.</p>	

2.4. Bóc lột trẻ em

Hành vi	Dấu hiệu nhận biết trẻ em bị xâm hại tình dục	Người có khả năng có thể xâm hại tình dục trẻ em
<p>1. Bắt buộc trẻ em tham gia lao động trái quy định của pháp luật, ví dụ: cưỡng bức lao động không trả công hoặc trả công rẻ mạt; ép lao động trước tuổi, quá thời gian hoặc làm công việc độc hại, nặng nhọc, nguy hiểm; bố trí công việc hoặc nơi làm việc có ảnh hưởng xấu tới sự phát triển nhân cách của trẻ em.</p> <p>2. Rủ rê, xúi giục, kích động, lợi dụng, lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc trẻ em tham gia các hoạt động trình diễn hoặc sản xuất các sản phẩm khiêu dâm, ví dụ: sử dụng trẻ em để chụp hình, quay phim khỏa thân.</p> <p>3. Rủ rê, xúi giục, kích động, lợi dụng, lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc trẻ em tham gia hoạt động du lịch để xâm hại tình dục, cho nhận hoặc cung cấp</p>	<p>Ngoài các dấu hiệu giống như đối với trẻ em bị bạo lực, trẻ em bị bóc lột sức lao động còn có thể có một số biểu hiện sau:</p> <p>* Về thể chất, trí tuệ, tinh thần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bị còi cọc, suy dinh dưỡng, sức khỏe yếu do phải làm việc nặng nhọc; - Có những vết thương, bầm tím, trầy xước, trên cơ thể; - Học tập sa sút, nhận thức chậm chạp, nét mặt lơ đãng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Những địa bàn có làng nghề truyền thống, cơ sở sản xuất kinh doanh và khu vực làm việc phi chính thức (làm góm, đồ thủ công, mỹ nghệ, thêu...), những xưởng sản xuất không đăng ký kinh doanh có sử dụng trẻ em làm việc;

Hành vi	Dấu hiệu nhận biết trẻ em bị xâm hại tình dục	Người có khả năng có thể xâm hại tình dục trẻ em
<p>trẻ em để hoạt động mại dâm, ví dụ: cưỡng ép trẻ bán dâm không trả tiền hay cưỡng ép trẻ phục vụ tình dục.</p> <p>4. Rủ rê, xúi giục, kích động, lợi dụng, lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc trẻ em tham gia hoạt động vận chuyển, mua bán, sản xuất, tàng trữ chất gây nghiện và các hàng hóa khác bị cấm giao dịch theo quy định của pháp luật.</p> <p>5. Rủ rê, xúi giục, kích động, lợi dụng, lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc trẻ em tham gia các hoạt động trục lợi khác, ví dụ: ép trẻ em đi ăn xin mang tiền về cho người lớn, gả trẻ em để thu lợi (nhận tiền bạc, của cải, hồi môn...).</p> 	<p>* Về hành vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bỏ học; - Nghi ngờ và phòng vệ quá mức; - Thể hiện những cảm xúc thái quá như rụt rè, nhút nhát, lảng tránh người lớn; - Có những hành vi gây rối hay chống đối xã hội (bạo lực, thô lỗ, chửi tục, nói dối, phá hoại); <p>Có những hành vi không phù hợp với lứa tuổi như quá chững chạc hoặc quá trẻ con.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gia đình thuộc hộ nghèo, cận nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có anh/chị em là lao động trẻ em; <p>Ngoài những dấu hiệu người có thể có hành vi xâm hại tình dục trẻ em, người có thể có hành vi bóc lột trẻ em có những dấu hiệu như sau: sử dụng trẻ em để giúp việc, phục vụ trong quán bán đồ ăn, dịch vụ giải trí...</p>

3

Những đặc điểm tâm lý của trẻ em cha mẹ trẻ cần lưu ý

Việc quan tâm chú ý tới đặc điểm tâm lý của trẻ sẽ giúp cho cha mẹ biết cách giao tiếp, tương tác với con tốt, biết cùng xây dựng và tạo điều kiện cho con có đời sống tâm lý, tinh thần lành mạnh và đồng thời giúp cha mẹ sớm phát hiện ra bất ổn của con. Trong tài liệu này, gợi ý về đặc điểm tâm lý của con ở độ tuổi tới trường phổ thông.

Giai đoạn

6-12

Tuổi

ĐẶC ĐIỂM TÂM LÝ - HÀNH VI

- **Nhận thức:** Trẻ trong giai đoạn này nhận thức sự vật hiện tượng trực quan, cụ thể, chỉ cảm nhận được nhiều hơn nhờ sự tương tác trực tiếp, chính vì vậy sự gần gũi, chăm sóc, chỉ bảo, chữ chỉ tình cảm gắn kết với trẻ là vô cùng quan trọng, trẻ cần được trưởng thành cùng với sự tương tác trực tiếp về mặt tình cảm, nhận thức xã hội với cha mẹ, thầy cô và bạn bè.
- **Cảm xúc:** Giai đoạn này cảm xúc của trẻ phát triển ổn định, dễ bảo, dễ nghe và thường là đứa trẻ 'ngoan ngoãn' chính vì vậy việc được yêu thương, được khen ngợi là động lực to lớn ở trẻ và cần hình thành ở trẻ đức tính chăm chỉ, chịu khó.
- **Hành vi:** thông thường trẻ vâng lời, chịu khó tham gia các hoạt động để phát triển bản thân
- **Mối quan hệ:** gần gũi thân thiết với cha mẹ, ông bà, thầy cô giáo...

NHU CẦU

- Trẻ cần được đáp ứng các nhu cầu cơ bản một cách đầy đủ, liên tục và nhất quán: Ví dụ: đáp ứng nhu cầu thực phẩm lành mạnh, nơi ở an toàn, ngủ đủ giấc...
- Trẻ cần được đáp ứng và trợ giúp để duy trì các mối quan hệ tích cực, ổn định, và chu đáo ví dụ: Mối quan hệ với các thành viên trong gia đình, bạn bè, thầy cô giáo.
- Trẻ cần sự đồng hành và khích lệ của người lớn trong việc học tập và tiếp tục khám phá thế giới. Trẻ muốn khoe những gì trẻ mới học được, muốn nói chuyện với người lớn về điều trẻ mới phát hiện ra, muốn hỏi người lớn những gì trẻ còn đang băn khoăn.
- Trẻ cần được tin tưởng và khích lệ khả năng tự chủ (ví dụ tự đi học, tự làm một số hoạt động khác).
- Trẻ có nhu cầu được sự chấp nhận của bạn bè đồng lứa và được tham gia vào các nhóm bạn.

ỨNG XỬ

KHÔNG NÊN

- Thay đổi môi trường sống, học tập, lịch sinh hoạt, người chăm sóc... thường xuyên. Trong trường hợp bất khả kháng, cần có sự trao đổi, lắng nghe suy nghĩ, cảm xúc của trẻ và chuẩn bị tâm lý cho trẻ.

- Không nên biến việc học hay nhiệm vụ học tập thành một cực hình.
- Không nên để thời gian học choán hết thời gian chơi, giao lưu với bạn bè; thời gian vận động thể chất và thời gian rảnh dành riêng cho bản thân.
- Không nên yêu cầu trẻ lao động quá sức, đồng thời cũng không nên làm thay trẻ những việc trẻ có thể tự làm được.
- Không nên trừng phạt nặng nề hay trách mắng trẻ khi trẻ mắc lỗi. Hãy chấp nhận "Mắc lỗi là tự nhiên trong quá trình phát triển", đồng thời giải thích, hướng dẫn và thực hiện kỷ luật tích cực nếu cần thiết để giúp trẻ tránh lặp lại những lỗi đã mắc.
- Không nên bảo vệ trẻ quá mức bằng cách hạn chế trẻ chơi một số trò chơi; hay hạn chế trẻ giao lưu với bạn bè.
- Không nên so sánh trẻ với các trẻ khác, hoặc đặt ra những mong đợi quá lớn đối với trẻ.



NÊN

- Nơi ở, môi trường sống, lịch sinh hoạt nên mang tính ổn định để trẻ cảm thấy an toàn và được kết nối với gia đình, bạn bè và cộng đồng.
- Trẻ cần được trợ giúp trong việc học tập trong một bầu không khí thoải mái, tin tưởng.
- Khuyến khích trẻ thể hiện bản thân và chia sẻ về những mối quan tâm của chúng mà không sợ bị trừng phạt.

- Thảo luận và hướng dẫn trẻ tự bảo vệ bản thân trước những sự cám dỗ, các tình huống nguy cơ liên quan đến bạo lực, bắt nạt và xâm hại tình dục...
- Thiết lập giới hạn để đảm bảo trẻ em sẽ được tiếp xúc với một số vấn đề chỉ khi trẻ đã sẵn sàng.
- Khuyến khích trẻ em tham gia vào các hoạt động như thể thao, câu lạc bộ, nghệ thuật, âm nhạc,...
- Cố gắng đảm bảo sự cân bằng giữa thời gian dành cho gia đình, cho vấn đề học tập, thời gian chơi tự do, giao lưu với bạn bè.
- Khuyến khích trẻ tham gia vào công việc gia đình theo khả năng của trẻ.

Giai đoạn

12-18

Tuổi

ĐẶC ĐIỂM TÂM LÝ - HÀNH VI

- **Nhận thức:** Vị thành niên được dẫn dắt bởi một tư duy hoàn toàn mới mẻ, có khả năng thực hiện được tư duy trừu tượng hay hình thức, quá trình tư duy được tổ chức lại ở tầm cao hơn, tầm của người trưởng thành. Trước đây là trẻ em, tư duy theo lối các đồ vật và sự kiện cụ thể về cái đang tồn tại trước mắt. Trong giai đoạn này trẻ có năng lực tư duy theo lối trừu tượng và tượng trưng, trẻ bắt đầu xây dựng một hệ thống và các lý thuyết để cắt nghĩa các sự kiện thay vì dễ dàng chấp nhận và mô tả như giai đoạn trước đó.

- **Cảm xúc:** Do sự thay đổi mạnh mẽ của các hóc môn trong cơ thể, tâm trạng của trẻ cũng nhạy cảm và thay đổi thất thường, đột ngột (ví dụ như nhạy cảm hơn, dễ nổi giận bất ngờ, dễ tự ái, tổn thương, dễ nhiệt tình nhưng cũng dễ chán nản). Trẻ bắt đầu có cảm xúc giới tính, có tình cảm và mối quan hệ với bạn khác giới. Có thể có hành vi tình dục (VD: thủ dâm hoặc có quan hệ tình dục) và băn khoăn về các biểu hiện giới tính, tình dục ở bản thân. Trẻ cũng phát triển hứng thú nghề nghiệp ở giai đoạn này.
- **Hành vi:** Trẻ có thể "nổi loạn", chống đối. Thể hiện cá tính, thể hiện bản thân. Dễ xảy ra va chạm, xung đột với người lớn. Nhu cầu độc lập thể hiện rõ hơn. "Thách thức" (tranh luận, cãi lại) người lớn là điều bình thường. Trẻ quan tâm đến các vấn đề liên quan đến lý tưởng sống, lý lẽ đạo đức. Có khả năng lập luận, phân tích đúng sai, những điều chính nghĩa và phi nghĩa.
- **Mối quan hệ:** Trong giai đoạn này trẻ nỗ lực đi tìm kiếm sự độc lập, tách khỏi sự kiểm soát của bố mẹ và các áp lực gia đình. Trẻ luôn khẳng định mình là một cá thể độc lập, tự mình điều khiển mình chứ không phải ai khác.
- Trẻ em ở lứa tuổi này có thể có trách nhiệm hơn đối với những quyết định ảnh hưởng đến cuộc sống của chúng, tuy nhiên, trẻ vẫn cần tham khảo ý kiến người lớn mà trẻ thấy tôn trọng.

- Bạn cùng lứa rất quan trọng ở tuổi này, trẻ cần được chấp nhận và được tham gia vào nhóm bạn. Nhiều khi trẻ chịu ảnh hưởng của bạn bè hơn cả của cha mẹ, thầy cô.

NHU CẦU

- Trẻ vị thành niên có xu hướng mong muốn tự nhận thức, xây dựng hình ảnh bản thân và xác định mục đích, ý nghĩa cuộc đời.
- Trẻ vị thành niên muốn được tự do và tự lập. Trẻ bắt đầu muốn được cha mẹ, người lớn cho mình cái quyền tự do về tinh thần, chẳng hạn như được phát biểu ý kiến và muốn được quyền có luật lệ riêng tư. Ví dụ: Cha mẹ, người lớn vào phòng phải gõ cửa, không được mở thư từ, nhật ký của trẻ ra xem....
- Trẻ vị thành niên muốn được tôn trọng. Ở tuổi này trẻ muốn được tôn trọng như người lớn, và muốn mọi người xung quanh chấp nhận em như một cá thể riêng biệt. Các em không bao giờ muốn bị so sánh, hoặc phê bình chỉ trích trước mặt người khác. Trẻ cũng có những suy nghĩ, sở thích riêng và muốn được người lớn tôn trọng những sở thích, suy nghĩ riêng của mình.
- Trẻ vị thành niên cũng muốn được tự mình hoàn thành một công việc được giao phó theo cách riêng của mình. Các em muốn cha mẹ, người lớn tin tưởng là các em biết nhận trách nhiệm.

- Trẻ có nhu cầu được tham gia, được đóng góp một cách có ý nghĩa cho gia đình và cộng đồng. Các em muốn được tạo cơ hội tham gia đóng góp và nhận được sự khích lệ, sự ghi nhận từ người lớn và bạn bè.
- Trẻ có nhu cầu thử thách các giới hạn liên quan đến quyền lực, sự ảnh hưởng; các giới hạn về năng lực thể chất cũng như năng lực tinh thần. Do vậy đôi khi các em có thể có lời nói, hành vi mang tính thách thức quyền lực của người lớn, thách thức các giới hạn; hoặc các hành vi mạo hiểm nhằm tìm kiếm các giới hạn của bản thân. Ở một mức độ nhất định, đó là một biểu hiện phát triển bình thường của trẻ trong giai đoạn này. Nhưng trẻ vẫn cần sự giám sát và can thiệp từ người lớn trong trường hợp cần thiết.
- Trẻ cũng cần được biết trước những mong đợi của người lớn, những nội quy của gia đình, trường lớp và những hệ quả đi kèm một cách rõ ràng. Điều này giúp trẻ cảm thấy an toàn và "tâm phục khẩu phục" hơn khi người lớn yêu cầu trẻ thực hiện hệ quả cho những hành vi không phù hợp.

ỨNG XỬ



KHÔNG NÊN

- Cho trẻ một khoảng tự do nhất định để trình bày ý kiến, ra quyết định, chọn lựa và hành động theo cách riêng của trẻ. Nhưng cũng

cần đưa ra giới hạn và hệ quả cho những hành vi không phù hợp.

- Giảm thời gian xem ti vi, sử dụng máy tính, điện thoại thông minh. Tuyệt đối không cho sử dụng các thiết bị trên vào ban đêm.
- Khuyến khích tập thể dục thường xuyên giúp hình thành thói quen sống lành mạnh và giảm căng thẳng, tăng sự tự tin
- Giúp trẻ hình thành thói quen ăn uống hợp lý. Người lớn nên nêu gương cho trẻ. Chẳng hạn: Nấu ăn ở nhà nhiều hơn, ăn đúng giờ, không bỏ bữa, ăn nhiều trái cây và rau quả và cắt giảm ăn vặt và đồ uống có ga.
- Đảm bảo cho trẻ ngủ đủ giấc. Trẻ vị thành niên cần 8,5-10 giờ ngủ một đêm cân bằng.
- Luôn giữ bình tĩnh trong mọi tình huống.



NÊN

- Sử dụng quyền lực và các hình thức kỷ luật thô bạo để "đàn áp" "sự nổi dậy" của trẻ.
- Đừng coi hành vi tiêu cực của trẻ là chống lại người lớn. Nên hiểu để có được độc lập "tự chịu trách nhiệm" rất khó khăn vì trẻ chưa đủ trưởng thành và vẫn có nhu cầu "phụ thuộc", cần hướng dẫn của người lớn.



Một số nguyên tắc của giáo dục kỷ luật tích cực với trẻ em

- Để thực hiện được phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực này, cha mẹ cần chú ý đến các nội dung sau đây:
 - Xây dựng mối quan hệ tôn trọng giữa cha mẹ/người chăm sóc và trẻ em;
 - Những giải pháp/ biện pháp giáo dục mang tính dài hạn giúp phát huy tính kỉ luật tự giác của trẻ em;
 - Sự thể hiện rõ ràng những mong đợi, quy tắc và giới hạn mà trẻ em phải tuân thủ;
 - Dạy cho trẻ những kĩ năng sống, giá trị sống mà các em sẽ cần trước mắt cũng như lâu dài, thậm chí cả cuộc đời;
 - Làm tăng sự tự tin và khả năng/ kĩ năng xử lý các tình huống khó khăn trong học tập và cuộc sống của trẻ em;
 - Dạy cho trẻ cách cư xử lịch sự nhã nhặn, không bạo lực, có sự tôn trọng bản thân, biết cảm thông và tôn trọng quyền của người khác;
 - Động viên, khích lệ thực hiện hành vi, xây dựng sự tự tin, lòng tự trọng và tính trách nhiệm, giúp học sinh phát triển hoàn thiện nhân cách, không làm cho các em bị tổn thương;
 - Giáo dục kỉ luật tích cực là việc dạy và rèn luyện cho trẻ em tính tự giác tuân theo các quy định và quy tắc đạo đức ở thời điểm trước mắt cũng như về lâu dài;
 - Mục tiêu của phương pháp kỉ luật tích cực là giáo dục cho trẻ em tự hiểu hành vi của mình, có trách nhiệm đối với sự lựa chọn của mình, biết tôn trọng mình và tôn trọng người khác. Nói cách khác giúp trẻ em phát triển nhận thức và có các hành vi tích cực có thể ảnh hưởng lâu dài đến cả cuộc đời sau này.


- *Giáo dục kỉ luật tích cực không phải là:*
 - Sự buông thả, để cho trẻ muốn làm gì thì làm;
 - Không có các quy tắc, giới hạn hay sự mong đợi;
 - Những phản ứng mang tính ngắn hạn hay những hình phạt thay thế cho việc sử dụng bạo lực với trẻ em;
- *Khi cha mẹ sử dụng phương pháp kỷ luật tích cực trong giáo dục trẻ em thì cần chú ý một số nguyên tắc sau:*
 - Phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ;
 - Khích lệ và tôn trọng lẫn nhau;
 - Không làm tổn thương đến thể chất và tinh thần của trẻ em;
 - Vì lợi ích tốt nhất của trẻ;
 - Lấy trẻ làm trung tâm.



5 Tìm kiếm dịch vụ bảo vệ trẻ em và cách ứng phó

Sau khi nhận diện được dấu hiệu con em có biểu hiện bị xâm hại thì cha mẹ cần bình tĩnh để xử lý.

- *Trường hợp có dấu hiệu nghiêm trọng thì nên:*
 - Trước tiên cha mẹ cần trấn tĩnh chính bản thân mình và con;
 - Giữ lại bằng chứng nếu có (video, ghi âm, gọi người làm chứng, vv...);
 - Liên hệ với cơ quan người chịu trách nhiệm bảo vệ trẻ em ở chức năng địa phương (công an, cán bộ bảo vệ trẻ em địa phương, y tế, hoặc gọi Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em miễn phí theo số 111 để nhờ giúp đỡ và tư vấn nếu không quen biết cán bộ đầu mối ở địa phương... trong điều kiện trẻ có dấu hiệu bị xâm hại nặng nề ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe thể chất, tinh thần của trẻ);

- 
- Báo với lãnh đạo nhà trường (nơi con đang theo học).
 - *Trường hợp nhẹ/khác:*
 - Cha mẹ bình tĩnh, nhẹ nhàng, khéo léo trò chuyện với con để tìm hiểu rõ những vấn đề con gặp vấn đề gì;
 - Trò chuyện với thầy cô giáo chủ nhiệm/quản lý con;
 - Báo cáo với nhà trường khi vấn đề lặp lại mà chưa giải quyết dứt điểm;
 - Duy trì thường xuyên với người chăm sóc con và con cái;
 - Dành thời gian thăm hỏi và động viên con.

Tài liệu tham khảo

1. **Công tác xã hội với trẻ em** (Người dịch: Nguyễn Thị Nhẫn), Bradon Marian, Gillian Schofield, Liz Trinder, Ban xuất bản ĐH Mở - Bán công TP. HCM, 2001.
2. **Nghệ thuật lắng nghe để xử lý xung đột**, Erik J. Van Slyke (Thu Nhi dịch), NXB Trẻ. 2004.
3. **Giáo trình kỹ năng sống**, Nguyễn Thị Hiền, Nguyễn Thị Hương, NXB LDXH, 2018.
4. **Luật Trẻ em năm 2016.**

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Địa chỉ: Tầng 4 - Khu A Tòa nhà số 97 Trần Quốc Toản - Q. Hoàn Kiếm - Hà Nội

Điện thoại: 024 38515380; Fax: 024 38515381

Email: info@nxblaodong.com.vn | Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam

Số 85 Cách mạng Tháng Tám, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: 028 38390970 | Fax: 028 39257205

Chuyên đề 6

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN

BẢO VỆ TRẺ EM DÀNH CHO CHA MẸ VÀ NGƯỜI CHĂM SÓC

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Mai Thị Thanh Hằng

Biên tập: Phan Thị Ánh Tuyết

Trình bày: Hoàng Minh

Bìa: Hoàng Minh

Sửa bản in: Hoàng Minh

LIÊN KẾT XUẤT BẢN

Công ty Cổ phần Công nghệ Truyền thông Hoàng Minh

Địa chỉ: Số 18/79 ngõ Thổ Quan, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Hà Nội

In cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm, tại Công ty TNHH In An Bình Minh

Địa chỉ: Số 15, Ngõ 58, Vũ Trọng Phụng, tổ 6, P. Thanh Xuân Trung,

Q. Thanh Xuân, Hà Nội

Số xác nhận ĐKXB:-2024/CXBIPH/.....-...../LĐ

Số quyết định:/QĐ-NXBLĐ ngày tháng năm 2024

Mã ISBN: 978-604-.....

In xong và nộp lưu chiểu năm 2024

ISBN: 978-604-.....-.....-



9 786044 1801193

SÁCH KHÔNG BÁN